

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2025/HS-PT
Ngày: 25- 3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tùng;

Bà Trần Thị Thắm.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2025/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Huỳnh Thị T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Huỳnh Thị T, sinh năm 1976, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số A khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nữ; con ông Huỳnh Văn T1 (đã chết) và bà Đặng Thị L; bị cáo có chồng (đã chết) và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2024 đến ngày 10/6/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 10 bị cáo; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thị T, Phạm Thị Thùy M, Hoàng Thị Kim D, Nguyễn Hoàng T2, Cao Thị Bích T3, Nguyễn Thị D1, Phạm Mỹ L1, Lê Kim H, Đặng Thị Trang T4, Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn Thị Ngọc T5 là bạn bè quen biết, cùng sinh sống trên địa bàn thành phố D, tỉnh Bình Dương và địa bàn thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bản thân Huỳnh Thị T sinh sống tại địa chỉ số A khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 01/6/2024, Nguyễn Hoàng T2, Lê Kim H, Đặng Thị Trang T4, Nguyễn Thị Ngọc T5, Phạm Thị Thùy M, Cao Thị Bích T3, Hoàng Thị Kim D, Phạm Mỹ L1, Nguyễn Thị D1, Nguyễn Ngọc H1 đến nhà của Huỳnh Thị T tại địa chỉ số A khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương ăn đám giỗ. Sau đó, cả nhóm rủ nhau chơi đánh bài “Tứ sắc” thắng, thua bằng tiền thì được T đồng ý cho lên gác lửng trong nhà chơi để thu tiền xâu. T không tham gia đánh bạc nhưng lấy 04 bộ bài tứ sắc (mua trước đó) đưa cho cả nhóm chơi trong 02 sòng, gồm:

+ Sòng 01: Bắt đầu chơi từ khoảng 12 giờ đến 14 giờ 45 phút thì nghỉ (trước thời điểm bị bắt quả tang 15 phút), gồm có Nguyễn Hoàng T2, Nguyễn Thị Ngọc T5, Phạm Thị Thùy M, Hoàng Thị Kim D.

+ Sòng 02: Bắt đầu chơi từ khoảng 12 giờ đến khi bị bắt quả tang, gồm có Phạm Mỹ L1, Nguyễn Thị Diễm C tụ, Lê Kim H, Cao Thị Bích T3, Nguyễn Ngọc H1. Sau đó, Đặng Thị Trang T4 vào chơi thay Lê Kim H còn Nguyễn Thị Ngọc T5 vào chơi thay Cao Thị Bích T3.

Cách thức chơi như sau: Ván bài gồm có 04 tụ, mỗi tụ được chia 20 lá bài, người cầm cái sẽ được chia 21 lá bài. Số lá bài còn lại sẽ được đặt ở giữa bàn để làm nọc. Chơi đặt chénh, mỗi chénh, mỗi tụ đặt 1.500.000 đồng, ai hết tiền thì qua chénh mới, mỗi chénh có nhiều ván, mỗi ván ăn thua số tiền từ 50.000 đồng đến số tiền 100.000 đồng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Lê Kim H, Đặng Thị Trang T4, Nguyễn Thị Ngọc T5, Phạm Mỹ L1, Nguyễn Thị D1, Nguyễn Ngọc H1, đang chơi đánh bạc tại nhà của Huỳnh Thị T thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương kiểm tra, bắt quả tang. Sau đó, các bị cáo Nguyễn Hoàng T2, Cao Thị Bích T3, Hoàng Thị Kim D, Phạm Thị Thùy M đến Cơ quan Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

- Vật chứng thu giữ gồm: 04 (bốn) bộ bài “Tứ sắc”; 02 (hai) đĩa nhựa; số tiền 15.700.000 đồng, trong đó: Số tiền trên chiếu bạc là 8.600.000 đồng, số tiền trong túi các bị cáo là 6.100.000 đồng, số tiền xâu 1.000.000 đồng. Số tiền thu giữ khi các bị cáo đầu thú là: 6.800.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc thực tế thu giữ của các bị cáo là 22.500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cụ thể như sau:

+ Sòng 1:

- Phạm Thị Thùy M: Mang theo và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, M thua số tiền 700.000 đồng, đã đóng tiền xâu số tiền 100.000 đồng nên khi M đầu thú đã bị tạm giữ số tiền 1.200.000 đồng. Tuy đã nghỉ nhưng M vẫn còn ngồi trên gác để xem đánh bạc.

- Hoàng Thị Kim D: Mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, D thua số tiền 2.900.000 đồng, đã đóng tiền xâu số tiền 100.000 đồng. Do hết tiền nên D nghỉ chuẩn bị đi về thì bị bắt và không bị tạm giữ gì.

- Nguyễn Hoàng T2: Mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, T2 thắng số tiền 2.700.000 đồng, đã đóng tiền xâu số tiền 100.000 đồng nên khi T2 đầu thú đã bị tạm giữ số tiền 5.600.000 đồng. Tuy đã nghỉ nhưng T2 vẫn còn ngồi trên gác để xem đánh bạc.

- Nguyễn Thị Ngọc T5: Mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi đến khi sòng thứ nhất nghỉ thì thắng được số tiền 900.000 đồng, đã đóng tiền xâu số tiền 100.000 đồng. Sau đó, T5 mang theo số tiền 3.800.000 đồng qua sòng 2 để tiếp tục chơi thay Cao Thị Bích T3. Quá trình chơi tại sòng 2, T5 đã thua số tiền 250.000 đồng, đã đóng tiền xâu số tiền 50.000 đồng. Khi lực lượng Công an bắt quả tang, T5 bị thu giữ số tiền 2.500.000 đồng trước vị trí ngồi và số tiền 1.000.000 đồng trong túi.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của sòng 1 là 11.000.000 đồng.

+ Sòng 2:

- Phạm Mỹ L1: Mang theo và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng và ngồi chung tụ với Nguyễn Thị D1 để đánh bạc. Quá trình chơi, L1 thua số tiền 550.000 đồng, đã đóng tiền xâu số tiền 50.000 đồng thì nghỉ nhưng ngồi xem D1 chơi thì bị Lực lượng Công an bắt quả tang nên bị thu giữ số tiền 900.000 đồng trong túi.

- Nguyễn Thị D1: Mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng và ngồi chung tụ với Phạm Mỹ L1 để đánh bạc. Quá trình chơi, D1 thua số tiền 500.000 đồng, đã đóng tiền xâu số tiền 100.000 đồng. Lúc bắt đầu chơi D1 góp chung tiền với Phạm Thị L2 nhưng sau đó L2 nghỉ nên D1 tiếp tục chơi. Khi Lực lượng Công an bắt quả tang, D1 bị thu giữ số tiền 2.400.000 đồng trước vị trí ngồi.

- Lê Kim H: Mang theo và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, H thắng được số tiền 300.000 đồng, đã đóng tiền xâu số tiền

100.000 đồng thì nghỉ nên Đặng Thị Trang T4 vào thay cho H nhưng H vẫn ngồi bên cạnh xem. Khi lực lượng Công an bắt quả tang, H bị thu giữ số tiền 2.200.000 đồng trong túi.

- Đặng Thị Trang T4: Mang theo và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, T4 thắng được số tiền 450.000 đồng, đã đóng xâu số tiền 50.000 đồng nên khi Công an bắt quả tang bị thu giữ số tiền 1.400.000 đồng trước vị trí ngồi và số tiền 1.000.000 đồng trong túi.

- Nguyễn Ngọc H1: Mang theo và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, H1 thắng số tiền 1.950.000 đồng, đã đóng tiền xâu số tiền 150.000 đồng, khi Lực lượng Công an bắt quả tang, H1 bị thu giữ số tiền 2.300.000 đồng trước vị trí ngồi và số tiền 1.000.000 đồng trong túi.

- Cao Thị Bích T3: Mang theo và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, T3 thua số tiền 1.400.000 đồng, đã đóng xâu số tiền 100.000 đồng. Do hết tiền nên Nguyễn Thị Ngọc T5 vào chơi thay tụi của T3. Khi T3 chuẩn bị về thì bị Lực lượng Công an đưa về làm việc và đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- Nguyễn Thị Ngọc T5: Ban đầu tham gia sòng bạc thứ nhất, chơi bài cùng các bị cáo T2, D, M. Sau đó thì sòng này nghỉ nên T5 mang theo số tiền 3.800.000 đồng qua chơi ở sòng thứ hai, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình chơi, T5 thua số tiền 250.000 đồng, đã đóng xâu số tiền 50.000 đồng nên khi Lực lượng Công an bắt quả tang, T5 bị thu giữ số tiền 2.500.000 đồng tại vị trí ngồi và số tiền 1.000.000 đồng trong túi.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của sòng 2 là 15.300.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của cả hai sòng là 26.300.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/6/2024 đến ngày 10/6/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T2 06 (sáu) tháng tù; Hoàng Thị Kim D 06 (sáu) tháng tù; Nguyễn Thị Ngọc T5 06 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Lê Kim H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Cao Thị Bích T3 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; Phạm Thị Thùy M 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; Phạm Mỹ L1

25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; Nguyễn Thị D1 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; Đặng Thị Trang T4 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; Nguyễn Ngọc H1 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/01/2025, bị cáo Huỳnh Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Sau khi xét sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định đủ điều kiện để xét xử phúc thẩm; tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết nào mới; xét thấy mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp; do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01/6/2024 tại số A khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Các bị cáo Nguyễn Hoàng T2, Nguyễn Thị Ngọc T5, Phạm Thị Thùy M, Hoàng Thị Kim D đánh bài “Tứ sắc” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 11.000.000 đồng. Các bị cáo Phạm Mỹ L1, Nguyễn Thị D1, Lê Kim H, Đặng Thị Trang T4, Nguyễn Ngọc H1, Cao Thị Bích T3, Nguyễn Thị Ngọc T5 đánh bài “Tứ sắc” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 15.300.000 đồng. Bị cáo Huỳnh Thị T sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình (số A khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương), cung cấp bài, nước uống, tổ chức cho 10 người đánh bạc tại 02 sòng trong cùng một lúc với tổng số tiền dùng đánh bạc là 26.300.000 đồng, để thu số tiền xâu là 1.000.000 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương xét

xử bị cáo Huỳnh Thị T về tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo khác trong vụ án về tội “Đánh bạc” là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình (số A khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương), cung cấp bài, nước uống, tổ chức cho 02 chiếu bạc với tổng số tiền dùng đánh bạc là 26.300.000 đồng, để thu tiền xâu với số tiền là 1.000.000 đồng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả; bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị T với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp; bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Huỳnh Thị T là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 15/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Thị T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/6/2024 đến ngày 10/6/2024.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Huỳnh Thị T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Dĩ A (02);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ A;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ A;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (02);
- Bị cáo (01);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, LNH, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Văn Lộc